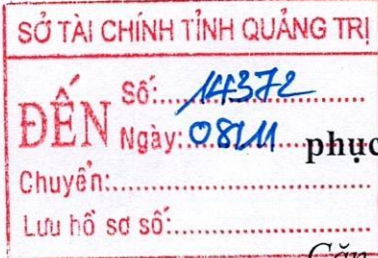


Số: 93 /2021/TT-BTC

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2021



THÔNG TƯ

Quy định cấu trúc, định dạng dữ liệu

phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính Phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 12/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê Tài chính và Cục trưởng Cục Quản lý giá;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định cấu trúc, định dạng dữ liệu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về giá.

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về cấu trúc và định dạng dữ liệu phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá với các hệ thống cơ sở dữ liệu về giá của các bộ ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân khác.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng áp dụng của Thông tư này bao gồm:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về giá ở trung ương và địa phương được quy định trách nhiệm xây dựng cơ sở dữ liệu về giá được quy định tại Khoản 11, Điều 1, Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá; Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và các đơn vị trực thuộc quản lý dữ liệu liên quan đến yếu tố về giá theo phân công của Bộ; Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị có liên quan theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Bộ, ngành, địa phương).

- Các doanh nghiệp thẩm định giá có trách nhiệm kết nối cơ sở dữ liệu do doanh nghiệp thẩm định giá xây dựng với cơ sở dữ liệu quốc gia về giá được quy định tại Khoản 6, Điều 1, Nghị định số 12/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá.

2. Khuyến khích các cơ quan, tổ chức không thuộc Khoản 1, Khoản 2 Điều này áp dụng các quy định tại Thông tư này khi kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Thông điệp dữ liệu*” là thông tin được tạo ra, được gửi đi, được nhận và lưu trữ bằng phương tiện điện tử.

2. “*Định dạng thành phần chứa dữ liệu*” là các thông tin bên trong phần chứa dữ liệu của thông điệp dữ liệu.

3. “*Kết nối dữ liệu*” là việc Cơ sở dữ liệu về giá của các Bộ, ngành, địa phương gửi dữ liệu đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

4. “*Chia sẻ dữ liệu*” là việc Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá gửi dữ liệu đến các Cơ sở dữ liệu về giá của các Bộ, ngành, địa phương.

5. “*Nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của các bộ, ngành, địa phương*” là nền tảng để tích hợp, chia sẻ các hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu trong nội bộ các bộ, ngành, địa phương và giữa các bộ, ngành, địa phương với nhau qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

6. “*Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia*” là nền tảng do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai với mục tiêu tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin và Cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành, địa phương theo hình thức kết nối tập trung và hình thức kết nối trực tiếp theo mô hình phân tán.

7. “*RESTful, SOAP, HTTPS, XML, JSON*”: là các tiêu chuẩn kỹ thuật thuộc Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước được Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành và hướng dẫn tại các quy định hiện hành.

Điều 4. Nguyên tắc kết nối, chia sẻ dữ liệu

1. Tuân thủ các quy định tại Điều 7 và Điều 13 Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước.

2. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phải tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Tài chính và Kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử cấp bộ, cấp tỉnh. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Bộ Tài chính với các bộ, ngành, địa phương thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong phạm vi Bộ Tài chính thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của Bộ Tài chính.

3. Bảo đảm quyền được tiếp cận, khai thác, sử dụng dữ liệu hợp pháp theo quy định của pháp luật; Bảo đảm việc tìm kiếm, khai thác thông tin được thuận tiện, không làm hạn chế quyền khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia của các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân do yếu tố kỹ thuật; Bảo đảm tính tương thích, khả năng tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin giữa các Cơ sở dữ liệu về giá;

4. Cơ sở dữ liệu về giá của các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức khác phải đảm bảo khả năng kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá đặt tại Bộ Tài chính.

5. Tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, các quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với Cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Danh sách dữ liệu, thông điệp truyền nhận phục vụ kết nối,

chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá

1. Danh sách dữ liệu, thông điệp kết nối, chia sẻ được quy định tại Thông tư này nhằm mục tiêu xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

2. Danh sách dữ liệu, thông điệp dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ được quy định tại Phụ lục 01, Phụ lục 02 của Thông tư và được cập nhật điều chỉnh khi có sự thay đổi các quy định quản lý Nhà nước về giá.

Điều 6. Quy định về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá

1. Phương thức kết nối và định dạng dữ liệu trao đổi

Sử dụng dịch vụ web dạng SOAP hoặc RESTful; Cấu trúc, định dạng dữ liệu sử dụng XML hoặc JSON.

2. Giao thức truy cập dịch vụ web: Sử dụng giao thức HTTPS

3. Chuẩn ký tự: Sử dụng Bộ ký tự và mã hóa cho tiếng Việt: áp dụng TCVN 6909:2001.

4. Kỹ thuật xác thực khi kết nối, tích hợp dữ liệu qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại thời điểm kết nối.

5. Đối soát dữ liệu: Các đơn vị phối hợp xây dựng cơ chế đối soát dữ liệu trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, chính xác của số liệu.

Điều 7. Quy định về định dạng thành phần chứa dữ liệu trong một thông điệp dữ liệu

1. Định dạng chung của thành phần chứa dữ liệu trong một thông điệp dữ liệu tuân thủ theo quy định tại Phụ lục 03 của Thông tư này.

2. Định dạng chi tiết của một số thành phần chứa dữ liệu trong một thông điệp dữ liệu tuân thủ theo quy định tại Phụ lục 04 của Thông tư này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

a) Cục Tin học và Thống kê tài chính: Phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện các nội dung của Thông tư; xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Thông tư. Tiếp nhận, giải quyết các vướng mắc kỹ thuật trong quá trình

triển khai kết nối, chia sẻ. Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm bảo đảm an toàn thông tin trong kết nối trao đổi dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

b) Cục quản lý giá: Hướng dẫn các yêu cầu nghiệp vụ phát sinh trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

c) Cục quản lý giá, Cục Tin học và Thống kê tài chính có trách nhiệm phối hợp đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

d) Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Cục Quản lý công sản có trách nhiệm kết nối, chia sẻ các dữ liệu theo quy định tại Thông tư này.

2. Trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương, các doanh nghiệp tham định giá

a) Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu về giá, thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Thông tư này.

b) Thông báo, phản ánh kịp thời các vướng mắc về kỹ thuật trong việc kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về giá về Bộ Tài chính theo mẫu quy định tại Phụ lục 05 của Thông tư này.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp các cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm cung cấp dữ liệu cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá chưa sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định của Thông tư này: thực hiện cung cấp dữ liệu bằng hình thức nhập dữ liệu trực tiếp trên giao diện hoặc tải dữ liệu theo định dạng tệp excel có cấu trúc lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo địa chỉ <https://csdlgiaquocgia.mof.gov.vn>. Tài khoản sử dụng và tài liệu hướng dẫn sử dụng do Cục Quản lý giá và Cục Tin học và Thống kê tài chính – Bộ Tài chính cung cấp cho đơn vị.

2. Trường hợp các cơ quan, đơn vị, tổ chức đã hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của mình trước khi Thông tư này có hiệu lực cần rà soát, đánh giá, điều chỉnh, tiến hành kết nối ngay với Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giá. Đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức chưa thực hiện hoặc chưa hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của mình, cần căn cứ, tham chiếu các quy định tại thông này trong quá trình xây dựng cơ sở dữ liệu về giá để đảm bảo việc thực hiện kết nối, trao đổi dữ liệu với Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá được thông suốt, hiệu quả; Thời hạn hoàn thành 01 năm kể từ thời điểm Thông tư này có hiệu lực.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2021.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính (Cục Tin học và Thống kê tài chính) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ; cơ quan thuộc Chính phủ;
- TAND tối cao, VKSND tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:
- Sở Tài chính tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Hiệp hội Thâm định giá, các doanh nghiệp TĐG;
- Các Hiệp hội, ngành hàng, siêu thị, trung tâm thương mại;
- Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty;
- Công TTĐT Chính phủ; Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Trang Thông tin QLNN về giá và thâm định giá;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, THPTK. (1806)

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Đức Chi